TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **85**/2025/QĐST-DS	

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Quỹ tín dụng nhân dân (viết tắt là QTDND) Định Thủy; địa chỉ: B Q, ấp C, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị C – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1965; cùng địa chỉ: ấp P, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị N1 có nghĩa vụ liên đới trả cho QTDND Định T tổng số tiền tính đến ngày 22/12/2025 là 132.081.516 đồng; trong đó bao gồm: 100.000.000 đồng nợ gốc và 32.081.516 đồng tiền lãi. Đồng thời ông C1 và bà N1 phải có nghĩa vụ liên đới trả cho QTDND Định Thủy tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/12/2025 theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng số 170/HĐTD ngày 11/05/2023 mà các bên đã ký kết. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông Nguyễn Văn C1 và bà Phạm Thị N không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì QTDND Định Thuỷ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án áp

dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản là: toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 62, TBĐ 10, tọa lạc tại ấp P, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã M, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CS03808 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 28/5/2018 cho ông Nguyễn Văn C1 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 46/ HĐTC ngày 10/5/2023, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 24 – Vĩnh Long) ngày 11/5/2023.

Ghi nhận sự tự nguyện của QTDND Định T và ông C1, bà N không yêu cầu Tòa án xem xét, thẩm định, đo đạc, định giá tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 46/HĐTC ngày 10/05/2023 mà các bên đã ký kết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn C1 và bà Phạm Thị N có nghĩa vụ liên đới chịu 3.302.000 đồng. Tuy nhiên do ông C1 và bà N thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

+ QTDND Định T được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.998.000 đồng theo biên lai thu số 0006487 ngày 20/10/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành dân sự khu vực 9 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung